

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **162/2024/HNGĐ-ST**
Ngày 08 tháng 7 năm 2024
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy - Cán bộ Kho bạc huyện Yên Sơn.

2. Bà: Hà Thị Vinh - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 80/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tòng Thị H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn C, xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Tòng Thị H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn Q được tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang vào ngày 10/8/2015. Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán của địa phương. Cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có sự tôn trọng tin tưởng lẫn nhau. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Q, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, trầm trọng mục

đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn Q.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống chị và anh Hoàng Văn Q có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 13/9/2015 và cháu Hoàng Bảo D, sinh ngày 13/11/2017. Sau khi ly hôn chị đề nghị được nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo D, chị nhất trí để anh Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo Tr và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Tòng Thị H xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

* *Bị đơn anh Hoàng Văn Q vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 22/4/2024 trình bày*:

Anh và chị Tòng Thị H kết hôn với nhau ngày 10/8/2015 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thiếu sự tôn trọng tin tưởng lẫn nhau, anh và chị H đã sống ly thân nhau từ 2020 đến nay do chị H đã về nhà bố mẹ đẻ tại tỉnh Điện Biên sinh sống, không ở xã Nhữ Hán cùng với anh. Nay chị Tòng Thị H xin ly hôn, anh vẫn muốn được đoàn tụ để cùng nhau xây dựng gia đình.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống anh và chị Tòng Thị H có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 13/9/2015 và cháu Hoàng Bảo D, sinh ngày 13/11/2017. Trong trường hợp không thể hòa giải đoàn tụ, phải ly hôn thì anh đề nghị được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu Hoàng Bảo Tr và cháu Hoàng Bảo D và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Anh Hoàng Văn Q xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết

* *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến*:

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung*: Xét thấy yêu cầu của chị Tòng Thị H là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị Tòng Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn Q.

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 13/9/2015 cho anh Hoàng Văn Q được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao cháu Hoàng Bảo D sinh ngày 13/11/2017 cho chị Tòng Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Tông Thị H và anh Hoàng Văn Q đều xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Tông Thị H chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Tông Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Hoàng Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Tông Thị H và anh Hoàng Văn Q kết hôn với nhau vào ngày 10/8/2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Như vậy hôn nhân giữa chị Tông Thị H và anh Hoàng Văn Q là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị Tông Thị H xác định cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp, thiếu sự tôn trọng tin tưởng lẫn nhau dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ, chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay. Qua xác minh với chính quyền địa phương xác định cuộc sống chung vợ chồng giữa chị H và anh Q ban đầu hạnh phúc bình thường, sau đó phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nguyên nhân cơ bản là bất đồng quan điểm, nhất là trong vấn đề kinh tế, gia đình anh Hoàng Văn Q là hộ nghèo, hiện chị H và anh Q đã sống ly thân nhau từ giữa năm 2020 đến nay. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh Q đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tông Thị H với anh Hoàng Văn Q là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Tông Thị H và anh Hoàng Văn Q có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 13/9/2015 và cháu Hoàng Bảo D, sinh ngày 13/11/2017. Quá trình giải quyết vụ án chị Tông Thị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hoàng Bảo D, anh Hoàng Văn Q đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Hoàng Bảo Tr và cháu Hoàng Bảo D, quá trình giải quyết vụ án qua hỏi ý kiến cháu Hoàng Bảo Tr, thì cháu Trâm có nguyện vọng ở với bố. Qua xác minh với chính quyền địa phương xác định anh Q hiện đang sống cùng bố mẹ đẻ, gia đình thuộc diện hộ nghèo của thôn, hiện anh Q đi làm công nhân xa nhà, thường xuyên đi cả ngày. Ngoài ra theo sao kê tài khoản tiền gửi khách hàng do chị H nộp xác định từ ngày 01/01/2024 đến ngày 18/6/2024 thì số dư trong tài khoản dao động từ 4.000.000đồng đến 229.000.000đồng, nên có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi

dưỡng con chung. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của các cháu cần giao cháu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 13/9/2015 cho anh Hoàng Văn Q và giao cháu Hoàng Bảo D cho chị Tòng Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Tòng Thị H và anh Hoàng Văn Q đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Tòng Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 35, 39, 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Tòng Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn Q (*Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 10 tháng 8 năm 2015, tại UBND xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang*).

- *Về con chung*: Giao cháu Hoàng Bảo Tr, sinh ngày 13/9/2015 cho anh Hoàng Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục và giao cháu Hoàng Bảo D sinh ngày 13/11/2017 cho chị Tòng Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Tòng Thị H phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001095820 ngày 04/4/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai số 0000138 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Chị Tòng Thị H đã nộp đủ án phí.

Anh Hoàng Văn Q không phải chịu án phí.

Chị Tòng Thị H và anh Hoàng Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục T.H.A DS huyện Y;
- UBND xã Nh (Nơi ĐKKH),
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyền

